

Số: 84/QĐ-TA.

B, ngày 27 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Lương Văn Tình.
2. Thư ký phiên họp: Ông Trần Thế Vinh.

Trong ngày 27 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 01/QĐ-TA, ngày 13/6/2025 và Thông báo hoãn phiên họp số 02/TB-TA, ngày 20/6/2025 đối với người bị đề nghị:

Họ và tên: **Mã Văn Q, sinh ngày 29/7/1993** (Có mặt)

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã ĐN, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 07/12. Số căn cước công dân: 070093006680. Con ông Mã Văn T và bà Hoàng Thị X.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Công an xã ĐN.

Người đại diện: Ông Đào Trọng Trường.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước: Bà Trịnh Thị Tâm - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Hành vi vi phạm của **Mã Văn Q** thể hiện qua các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ như sau:

Ngày 12/10/2024, Ủy ban nhân dân xã ĐN ban hành Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng đối với **Mã Văn Q** trong thời hạn 06 tháng.

Ngày 02/6/2025, Mã Văn Q bị Công an xã ĐN lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy sau thời gian cai nghiện tại gia đình, cộng đồng.

Ngày 03/6/2025 Ủy ban nhân dân xã ĐN ban hành Quyết định về việc quản lý người nghiện trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Mã Văn Q**; Ban hành thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (viết tắt là CSCNBB) đối với

Mã Văn Q, đồng thời tổng đạt cho người bị đề nghị theo quy định.

Ngày 09/6/2025, Ủy ban nhân dân xã ĐN ban hành Văn bản đề nghị gửi Tòa án nhân dân huyện B về việc xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Mã Văn Q**.

Căn cứ văn bản của đại diện cho cơ quan đề nghị có ý kiến: Trình tự thủ tục hồ sơ đã hợp lệ. Đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào CSCNBB đối với đối tượng **Mã Văn Q** tại Cơ sở cai nghiện số 5 tỉnh Bình Phước với thời hạn từ 18 đến 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B phát biểu ý kiến: Thẩm phán, thư ký tuân theo đúng quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục, việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào CSCNBB đối với **Mã Văn Q** và đề nghị đưa vào cơ CSCNBB với thời hạn từ 18 tháng do có hoàn cảnh khó khăn, là lao động duy nhất trong gia đình, người bị đề nghị ăn năn hối cải.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc, căn cứ vào ý kiến trình bày của người bị đề nghị, cơ quan đề nghị và những người tham gia phiên họp khác.

XÉT THẤY:

Về thẩm quyền: Đối tượng **Mã Văn Q** sinh sống tại thôn Đ, xã ĐN, huyện B, tỉnh Bình Phước. Căn cứ Điều 3 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính (viết tắt là luật XLVPHC), Điều 33 Luật Phòng, chống ma túy thì việc quyết định đưa vào cơ CSCNBB đối với Mã Văn Q thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước.

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào CSCNBB đã đầy đủ và đúng thẩm quyền lập hồ sơ cũng như trình tự, thủ tục lập hồ sơ theo quy định tại Điều 103, khoản 2 Điều 104 Luật XLVPHC năm 2012; Điều 41 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP, ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ. **Mã Văn Q** có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hành chính.

Căn cứ Phiếu trả lời kết quả xác định người nghiện ma túy ngày 05/6/2025 của Trạm y tế xã ĐN xác định **Mã Văn Q** tình trạng hiện nay có nghiện chất ma túy loại "Heroin".

Căn cứ lời khai tại bản tường trình, biên bản ghi lời khai ngày 02/6/2025 và tại phiên họp thì người bị đề nghị thừa nhận sử dụng ma túy, đã bị áp dụng biện pháp xử lý cai nghiện tại gia đình nhưng sau này vẫn sử dụng. Tuy nhiên đề nghị Tòa án xem xét giảm thời gian cai nghiện, do hiện nay vợ bị bệnh não không có khả năng lao động, có 02 con còn nhỏ, ngoài ra còn chăm sóc thêm người thân thích bị hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Như vậy, có cơ sở xác định **Mã Văn Q** là người nghiện ma túy, thuộc đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào CSCNBB và vẫn còn trong thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96, điểm d khoản 2 Điều 6 của Luật XLVPHC và Điều 2 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP, ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của **Mã Văn Q** đã vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội quy định tại khoản 5 Điều 5 Luật phòng, chống ma túy; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương và là tiền đề phát sinh nhiều loại tội phạm khác nên cần xem xét áp dụng biện pháp đưa vào CSCNBB đối với **Mã Văn Q** là cần thiết.

Về tình tiết giảm nhẹ: Người bị đề nghị nhận thức hành vi của mình là sai, là lao động chính trong gia đình.

Từ những nhận định nêu trên và đề nghị của cơ quan đề nghị, những người tham gia tố tụng khác. Xét thấy việc áp dụng biện pháp đưa vào CSCNBB đối với **Mã Văn Q** là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 96; Điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 105; khoản 2 Điều 194 Luật xử lý vi phạm hành chính;
- Căn cứ Điều 2 và Điều 41 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP, ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ;
- Căn cứ Điều 3 pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.
- 1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Mã Văn Q** tại Cơ sở cai nghiện số 5 tỉnh Bình Phước.
- 2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày **Mã Văn Q** bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.
- 3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định người bị đề nghị có quyền khiếu nại, Viện kiểm sát nhân dân huyện B có quyền kháng nghị.
- 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.
- 5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã Thống Nhất, tỉnh Bình Phước.

Nơi nhận:

- VKSND huyện B;
 - TAND tỉnh Bình Phước;
 - Công an xã ĐN;
 - Người bị đề nghị;
 - Lưu hồ sơ.
- (Số lượng: 8)

THẨM PHÁN

Lường Văn Tình